

THỈNH TRỐNG

Vân tập đại chúng (thỉnh với 1 dùi trống)

Nhuộc nhân dục liễu tri Tam thê nhát thiết Phật Phật Phật Phật
O O O o O O O O O O O o o o
O O O o O O O O O O O nhát thiết Phật
O O O o O O O O O O O O o o o
A Mi Đà Phật
O o o O

Thỉnh sú (2 dùi; nhồi trống: chậm rãi lúc đầu, dồn dập dần lên khi Pháp sư tiến gần đến bàn thờ và chấm dứt khi Pháp sư ở trước bàn thờ)
O O O O O O O O O O O O O O O O O O

Lễ bái

(Tất cả hướng Phật)

Lễ (nhấp khánh) **Lên**
• O • O • O ▲ o • o
Lễ **Lên**
• O • O
Lễ **Lên** A Mi Đà Phật A Mi Đà Phật
• O • O O • O O O O O o o o o
Xá **Quán** nhân dục liễu tri Tam thê nhát thiết Phật Phật Phật
• O • O O o O O O O O O O O O O O O
O O O o O O O O O O O O O O O O O O
O o o △ O

◎ O ◎ O ◎ O ◎ O O △ O

(mỗi thỉnh 1 tiếng để bắt đầu tán)

THỜI 1 (hoặc THƯỢNG CÚNG)

(Pháp sư xá, PK không xá, đứng mặt đối mặt; trai chủ xá theo PS)

- (PK Hướng Phật) Xá Lê̄n (quán, PK mặt đối mặt)



(PS và đại chúng: tay mặt lên tay trái)



(PK mặt đối mặt, PS và đại chúng bắt đầu chắp tay)

Bắt đầu thinkh trống theo phần “Lễ bái”

THỜI HAI & THỜI BA

(Pháp sư và Pháp khí cùng vào chánh điện; PK trước, PS đi sau)
(PS hướng Phật, PK mặt đối mặt)

- (PK hướng Phật) Xá Lên (quán, PK mặt đối mặt)

● ● ●
● O ● O ● O

Bắt đầu thỉnh trống theo phần “Lễ bái”

(PS đăng tòa xong thì Duy na nói “Thỉnh đại chúng an tọa”; PK và đại chúng an tọa;
PK an tọa xong thì trai chủ lễ rồi về chõ)

Trống

(Lập lại dòng sau đến khi Pháp sư, đại chúng và trai chủ an tọa xong)

Nhược nhân dục liễu tri Tam thế nhất thiết Phật Phật
O O O o O O O O O O O o o o
O O O (trống nghe nếu mõ thỉnh lên thì ngưng, không thi đánh tiếp theo “liễu” đến cuối hàng trên..)

Mõ

Nhược nhân dục liễu tri Tam thế nhất thiết Phật Phật
O O O o O O O O O O O o o o
O O O o O O O O O O O o o o
O O O o O O O O O O O nhất thiết Phật
O O O o O O O O O O O O O O o o o

A Mi Đà Phật
O o o O △ O

(mõ thỉnh 1 cái để bắt đầu tụng kinh)

Ký hiệu

- Khách
- ▲ Nhập khách
- Trống/mõ
- ◎ Chuông
- △ Nhập chuông